

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Số: **05** /2015/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thừa Thiên Huế, ngày **29** tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng
và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1192/TTr-SNV ngày 15 tháng 12 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

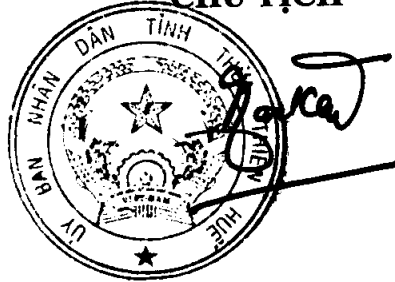
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định áp dụng đối với viên chức tại Quyết định số 2827/2008/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp về tổ chức bộ máy và quản lý công chức, viên chức của tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Chủ tịch các Hội cấp tỉnh và cấp huyện được giao số lượng viên chức làm việc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, KNNV. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao

QUY ĐỊNH

Về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị
sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **05/2015/QĐ-UBND**
ngày **29/01/2015** của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng, gồm:

- a) Viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;
- b) Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện);
- d) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; trực thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan chuyên môn cấp huyện;
- đ) Các hội cấp tỉnh, hội cấp huyện được giao số lượng viên chức làm việc.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống nhất quản lý của Nhà nước;

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo quyền chủ động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được phân cấp và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập;

3. Đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Điều 3. Nội dung quản lý

1. Về tuyển dụng viên chức:

- a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm;
- b) Phê duyệt hoặc thẩm định kế hoạch tuyển dụng;
- c) Tổ chức tuyển dụng (thực hiện các bước trong quy trình tuyển dụng);
- d) Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức;
- đ) Bố trí, phân công công tác cho người trúng tuyển.

2. Về sử dụng và quản lý viên chức:
 - a) Xây dựng kế hoạch, quy hoạch quản lý và sử dụng viên chức;
 - b) Xác định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng viên chức làm việc tương ứng;
 - c) Ký hợp đồng làm việc với viên chức;
 - d) Điều động công tác, tiếp nhận, bố trí, phân công nhiệm vụ, biệt phái, kiểm tra và đánh giá viên chức;
 - đ) Thực hiện thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức;
 - e) Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;
 - g) Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với viên chức;
 - h) Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật viên chức;
 - i) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức đối với viên chức quản lý;
 - k) Giải quyết thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức;
 - l) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ viên chức;
 - m) Thanh tra, kiểm tra việc thi hành quy định của pháp luật về viên chức và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với viên chức.

Chương II

TUYÊN DỤNG, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ VIÊN CHỨC

Điều 4. Thẩm quyền của UBND tỉnh

1. Cử viên chức thuộc thẩm quyền quản lý dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng II lên hạng I. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II theo quy định của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành;

2. Quy định về công tác khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định;

3. Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm cho viên chức của tỉnh.

Điều 5. Thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung; biệt phái; điều động công tác ra ngoài tỉnh; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ; cử đào tạo, bồi dưỡng; thôi việc; nghỉ hưu; khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp phó một số đơn vị sự nghiệp công lập do Trung ương quy định

thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch là biên chế nhà nước của các hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh.

2. Xét chuyển chức danh nghề nghiệp từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác đối với viên chức cùng hạng II; Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng II (đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh quản lý).

3. Trình Bộ Nội vụ thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc; nâng lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo phân cấp quản lý cán bộ và theo quy định pháp luật.

Điều 6. Thẩm quyền của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thi hành các quy định của pháp luật đối với viên chức trên địa bàn tỉnh.

2. Về việc thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp danh sách cử viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II lên hạng I, gửi Bộ Nội vụ thẩm định.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Nội vụ thẩm định đề án và danh sách viên chức đủ điều kiện thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

c) Thẩm định đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III cho các các sở, ban, ngành cấp tỉnh, hội cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện; thẩm định danh sách viên chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên III.

d) Thẩm định hồ sơ xét chuyển chức danh nghề nghiệp từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác đối với viên chức hạng II (đối với đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh quản lý) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn và hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung; biệt phái; chuyển công tác ra khỏi tỉnh; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ; cử đào tạo, bồi dưỡng; thôi việc; nghỉ hưu; khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với cấp phó các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp phó một số

đơn vị sự nghiệp công lập do Trung ương quy định thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch là biên chế nhà nước của các hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh.

4. Quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức ngoài tỉnh về công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; tiếp nhận cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước về các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh. Quyết định chuyển viên chức ra ngoài tỉnh, đến các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đối với các trường hợp viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có trình độ thạc sỹ trở lên sau khi có ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Thẩm định hồ sơ, công nhận kết quả xét tuyển đặc cách đối với viên chức theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ.

6. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp số lượng, chất lượng viên chức hàng năm theo quy định báo cáo Bộ Nội vụ.

7. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức đạt yêu cầu trong kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II (trừ những đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh quản lý).

8. Quản lý hồ sơ viên chức của tỉnh; hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, các hội cấp tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng và quản lý hồ sơ viên chức.

9. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm cho viên chức trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, hội cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh.

Điều 7. Thẩm quyền của Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thẩm quyền của Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh:

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ:

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý;

+ Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành; quyết định công nhận kết quả tuyển dụng do Hội đồng tuyển dụng đề nghị hoặc đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ quyết định xét tuyển đặc cách đối với viên chức theo quy định tại Khoản 5, Điều 6 Quy định này;

+ Chỉ đạo Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý bố trí, phân công công tác, thực hiện ký hợp đồng làm việc đối với những trường hợp tiếp nhận hoặc trúng tuyển theo quy định của pháp luật;

- Phê duyệt kế hoạch biệt phái, ra quyết định biệt phái viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

- Phê duyệt kết quả xét chuyên chức danh nghề nghiệp viên chức khi chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác theo đề nghị của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

- Lập danh sách viên chức đủ điều kiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (từ hạng III lên hạng II hoặc từ hạng II lên hạng I), gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét;

- Xây dựng đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III theo đề nghị của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý; tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, gửi Sở Nội vụ thẩm định; thành lập Hội đồng để tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III trở xuống đối với các viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ;

- Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức theo đề nghị của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý;

- Quyết định biệt phái; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ; nâng lương, hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung; đào tạo, bồi dưỡng; thôi việc, nghỉ hưu; khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng làm việc và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với viên chức quản lý đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ;

- Quyết định chuyển, tiếp nhận viên chức giữa các đơn vị trên địa bàn tỉnh; điều động viên chức ra ngoài tỉnh, đến các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đối với các trường hợp có trình độ đại học trở xuống; điều động viên chức đến các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh; tiếp nhận viên chức các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh về các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức do lập thành tích xuất sắc hoặc khi có thông báo nghỉ hưu, chuyển chức danh nghề nghiệp.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện và thanh tra, kiểm tra việc bố trí, sắp xếp, sử dụng, quản lý và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý;

- Hàng năm, tổng hợp số lượng, chất lượng, tình hình biến động viên chức (tuyển dụng, thôi việc, nghỉ hưu...) thuộc thẩm quyền quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ để tổng hợp) đúng nội dung và thời gian quy định.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ:

- Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý;

- Phê duyệt kết quả xét thăng hạng, xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức;

- Thẩm định hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, bồi dưỡng, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức;

- Thỏa thuận việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức do lập thành tích xuất sắc hoặc khi có thông báo nghỉ hưu; chuyển chức danh nghề nghiệp.

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo của viên chức theo thẩm quyền.

2. Thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thực hiện thẩm quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Phê duyệt kết quả xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức khi chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác đối với viên chức các hội cấp huyện được giao biên chế.

Điều 8. Thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các Hội cấp tỉnh được giao biên chế.

1. Về công tác tuyển dụng viên chức

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức hàng năm cho đơn vị;

b) Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành;

c) Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng do Hội đồng tuyển dụng đề nghị hoặc đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ quyết định xét tuyển đặc cách đối với viên chức theo quy định tại Khoản 5, Điều 6 Quy định này;

2. Bố trí công tác, phân công nhiệm vụ và ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển; cử người hướng dẫn tập sự đối với viên chức mới được tuyển dụng theo quy định của pháp luật; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với người hoàn thành chế độ tập sự, chấm dứt hợp đồng làm việc khi người tập sự không hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian tập sự hoặc bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

3. Quyết định tiếp nhận, điều động viên chức giữa các tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; điều động viên chức ra ngoài tỉnh, đến các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh đối với các trường hợp có trình độ đại học trở xuống; điều động viên chức đến các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh; tiếp nhận viên chức các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh về các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

4. Tổ chức thực hiện việc xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức khi chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác và quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

5. Lập danh sách viên chức đủ điều kiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ hạng III lên hạng II hoặc từ hạng II lên hạng I), gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét;

6. Xây dựng đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III; tổng hợp danh sách viên chức đủ điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, gửi Sở Nội vụ thẩm định; thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; quyết định công nhận kết quả thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo đề nghị của Hội đồng và quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III trở xuống theo phân cấp quản lý cán bộ.

7. Quyết định biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, nâng lương, hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ;

8. Xây dựng kế hoạch và quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định cử viên chức đi đào tạo bồi dưỡng;

9. Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức hàng năm; lập và quản lý hồ sơ viên chức theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ;

10. Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức có 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ, viên chức bị buộc thôi việc hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

11. Hàng năm, tổng hợp số lượng, chất lượng, tình hình biến động viên chức (tuyển dụng, thôi việc, nghỉ hưu...) thuộc quyền quản lý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ để tổng hợp) theo đúng nội dung yêu cầu và thời gian quy định;

12. Thực hiện Điểm a, Khoản 1, Điều 7 đối với các đơn vị trực thuộc chưa được giao quyền tự chủ.

Điều 9. Thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Thực hiện như quy định tại Khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 8 của Quy định này

2. Quyết định cho viên chức chuyển công tác đến các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh và ngược lại.

Điều 10. Thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ thuộc thẩm quyền quản lý của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, các cơ quan chuyên môn cấp huyện và thẩm quyền của các Hội cấp huyện được giao biên chế.

1. Căn cứ nhu cầu công việc, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được cơ quan có thẩm quyền giao, điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của từng vị trí việc làm đề nghị cơ quan quản lý có thẩm quyền xây dựng kế hoạch tuyển dụng hàng năm theo đúng quy định;

2. Căn cứ quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của cấp có thẩm quyền, thực hiện bố trí, phân công nhiệm vụ và ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển; cử người hướng dẫn tập sự đối với viên chức mới được tuyển dụng theo quy định của pháp luật;

3. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với người hoàn thành chế độ tập sự, chấm dứt hợp đồng làm việc khi người tập sự không đạt yêu cầu trong thời gian tập sự hoặc bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

4. Tổ chức thực hiện việc xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức khi chuyển từ chức danh nghề nghiệp này sang chức danh nghề nghiệp khác, trình cấp có thẩm quyền quản lý phê duyệt kết quả và quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp khi viên chức thay đổi vị trí việc làm theo phân cấp quản lý;

5. Quyết định nâng bậc lương, hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung, kỷ luật buộc thôi việc đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

6. Xây dựng kế hoạch và quyết định cử viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

7. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thôi giữ chức vụ, nghỉ hưu, thôi việc, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng làm việc và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý, sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định;

8. Chấm dứt hợp đồng làm việc trong trường hợp viên chức chuyển công tác đến cơ quan, đơn vị mới. Ký hợp đồng làm việc đối với viên chức từ cơ quan, đơn vị khác chuyển đến sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

9. Thực hiện đánh giá, phân loại viên chức hàng năm; lập và quản lý hồ sơ viên chức theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ, viên chức của tỉnh;

10. Hàng năm, tổng hợp số lượng, chất lượng và tình hình biến động viên chức báo cáo cơ quan có thẩm quyền quản lý theo đúng nội dung yêu cầu và thời gian quy định.

Điều 11. Thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ thuộc các sở ngành cấp tỉnh, thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan chuyên môn cấp huyện

1. Căn cứ nhu cầu công việc, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao, điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của từng vị trí việc làm, quỹ tiền lương của đơn vị để xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, trình cơ quan quản lý phê duyệt.

Căn cứ kế hoạch được phê duyệt, thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện việc tuyển dụng viên chức;

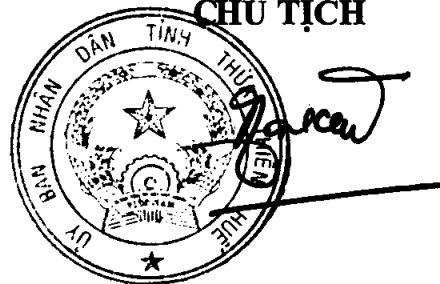
2. Thực hiện thẩm quyền như quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều 10 của Quy định này.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thủ trưởng các hội cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan và Quy định này để tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo đúng thẩm quyền quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao